

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Số: *144* /TB-ĐS

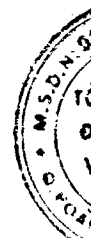
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *20* tháng *05* năm *2020*

THÔNG BÁO

Danh mục văn bản mới ban hành có liên quan đến công tác quản lý điều hành của doanh nghiệp

| STT | Số, ngày ban hành, cơ quan ban hành, trích yếu nội dung | Tóm tắt nội dung | Ngày có hiệu lực |
|-----|--|--|------------------|
| 1 | Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư | <p>Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sửa đổi, bổ sung một số điều như khoản 4 Điều 11 (Đánh giá hiệu quả đầu tư chương trình đầu tư công); khoản 4 Điều 18 (Đánh giá hiệu quả đầu tư dự án đầu tư công); khoản 3, 4, 6 Điều 26 (Trách nhiệm giám sát dự án); khoản 1 Điều 27 (Nội dung giám sát của cơ quan được giao chuẩn bị đầu tư dự án)- Bãi bỏ khoản 1 Điều 30 (Nội dung giám sát của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư) và Chương IX (Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn đánh giá dự án đầu tư) <p>Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sửa quy định về các chủ thể thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư: Bỏ chủ thể là “cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư”. | 01/01/2020 |



| | | | |
|---|---|--|------------|
| | | <p>Đồng thời, bổ sung quy định về tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư dự án đầu tư công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức độ đạt được mục tiêu đầu tư dự án theo quyết định đầu tư đã được phê duyệt; - Chỉ số khai thác, vận hành thực tế của dự án so với các chỉ số khai thác, vận hành của dự án đã được phê duyệt; - Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (EIRR); - Các tác động kinh tế - xã hội, môi trường và các mục tiêu phát triển đặc thù khác (xóa đói giảm nghèo, bình đẳng giới, hộ chính sách, đối tượng ưu tiên); - Các biện pháp để giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường được thực hiện | |
| 2 | <p>Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn về dự án quan trọng quốc gia</p> | <p>Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2015/NĐ-CP. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung một số điều như: khoản 1 Điều 3 (Định nghĩa về dự án quan trọng quốc gia; Điều 13 (Hồ sơ trình thẩm định của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực thuộc cơ quan được giao chuẩn bị đầu tư); Điều 14 (Hồ sơ trình thẩm định của cơ quan chủ quản chủ đầu tư hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư);... - Bổ sung Mục 4a (Hồ sơ và nội dung thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia sử dụng vốn đầu tư công). <p>Theo đó: hồ sơ và nội dung thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia sử dụng vốn đầu tư công, bao gồm các hồ sơ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực thuộc cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: | 01/01/2020 |

| | | | |
|---|--|--|-----------|
| | | <p>Tờ trình thẩm định; Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi điều chỉnh hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh; Báo cáo giám sát, đánh giá điều chỉnh dự án đầu tư; Tài liệu khác có liên quan.</p> <p>- Hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư của cơ quan chủ quản chủ đầu tư hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.</p> <p>- Hồ sơ của Hội đồng thẩm định nhà nước trình Chính phủ và của Chính phủ trình Quốc hội.</p> | |
| 3 | <p>Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ về thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước</p> | <p>Nghị định này quy định việc thực hiện thí điểm về quản lý lao động, xây dựng thang lương, bảng lương; tiền lương, tiền thưởng của người lao động và Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Thành viên Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên năm 2020 tại một số tập đoàn, tổng công ty sau: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam.</p> <p>Nội dung thực hiện thí điểm bao gồm: Quản lý lao động, xây dựng thang lương, bảng lương; Tiền lương, thưởng của người lao động và Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Tiền lương, thù lao, thưởng của thành viên HĐQT, HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên. Các quy định về tiền lương, thưởng, thù lao trên sẽ được thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020.</p> | 01/4/2020 |
| 4 | <p>Nghị định số 21/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ</p> | <p>Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP. Cụ thể:</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều như điểm g khoản 1 Điều 7; điểm a, điểm d khoản 2 Điều 63, điểm c khoản 2 Điều 64, điểm a khoản 4 Điều 67.</p> | 01/4/2020 |

| | | | |
|---|--|---|------------|
| | <p>quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở</p> | <p>- Bãi bỏ các quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 7; điểm d, điểm đ khoản 2; điểm d khoản 3; điểm d, điểm đ, điểm i, khoản 5 Điều 23; khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 38; khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 60; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 61.</p> <p>Theo đó, đối với những hành vi vi phạm thuộc các điều khoản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nêu trên xảy ra trước ngày 01/4/2020, đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền nhưng chưa thực hiện thì tiếp tục thực hiện theo quy định. Trường hợp các hành vi vi phạm nêu trên đã bị lập biên bản vi phạm hành chính hoặc được phát hiện sau ngày 01/4/2020 thì không xử phạt vi phạm hành chính.</p> | |
| 5 | <p>Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài</p> | <p>Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài. Cụ thể: sửa đổi, bổ sung một số điều như các khoản 6, 7, 8, 9, 10 Điều 3 (Miễn lệ phí môn bài); điểm d khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 4 (Mức lệ phí môn bài); các khoản 1, 4 Điều 5 (Khai, nộp lệ phí môn bài).</p> <p>Theo đó, bổ sung đối tượng được miễn lệ phí môn bài trong năm đầu thành lập hoặc ra hoạt động sản xuất, kinh doanh như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thành lập mới (được cấp mã số thuế mới, mã số doanh nghiệp mới); - Hộ gia đình, cá nhân, nhóm cá nhân lần đầu ra hoạt động sản xuất, kinh doanh; - Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của 02 đối tượng trên thành lập trong thời gian được miễn lệ phí môn bài. <p>Ngoài ra, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục mầm non công lập cũng được miễn lệ phí môn bài.</p> | 25/02/2020 |

| | | | |
|---|--|---|--|
| 6 | Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia | Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia về một số biện pháp giảm mức tiêu thụ và quản lý việc cung cấp rượu, bia bao gồm địa điểm công cộng không được uống rượu, bia; hạn chế sử dụng hình ảnh diễn viên uống rượu, bia trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu, truyền hình; quản lý việc quảng cáo rượu có độ cồn dưới 15 độ và bia; việc thực hiện biện pháp ngăn ngừa người chưa đủ 18 tuổi tiếp cận, truy cập, tìm kiếm thông tin và mua rượu, bia trong hoạt động bán rượu, bia theo hình thức thương mại điện tử; nội dung, mức chi cho hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia; trách nhiệm thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông và trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng, chống tác hại của rượu, bia. | 24/02/2020 |
| 7 | Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư | <p>Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, bao gồm: Dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định của pháp luật về đầu tư PPP; Dự án đầu tư có sử dụng đất để xây dựng nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ; công trình đa năng, tổ hợp đa năng cho mục đích kinh doanh; Dự án khác phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa.</p> <p>Theo đó thời gian thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư tối đa là 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình duyệt. Như vậy, thời gian thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư đã được rút ngắn 10 ngày so với quy định hiện hành tại Nghị định 30/2015/NĐ-CP. Thời gian trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư đối với một số nội dung khác vẫn được giữ nguyên, như: Thời gian phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư tối đa là 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định; Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự sơ tuyển tối thiểu là 30 ngày, kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ mời sơ tuyển cho đến ngày có thời điểm đóng thầu.</p> | <p>20/4/2020</p> <p>- Thay thế Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư</p> |

| | | | |
|----|---|---|--|
| 8 | Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước | Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước về xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước; sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ; địa điểm tổ chức, phương án bảo vệ và sử dụng phương tiện, thiết bị tại hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; chế độ báo cáo về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước. | 01/7/2020 Nghị định số 32/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2020 |
| 9 | Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư | Nghị định này quy định về công tác văn thư và quản lý nhà nước về công tác văn thư. Công tác văn thư được quy định tại Nghị định này bao gồm: Soạn thảo, ký ban hành văn bản; quản lý văn bản; lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan; quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật trong công tác văn thư. Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức nhà nước và doanh nghiệp nhà nước | 05/3/2020 Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 và Nghị định số 09/2010/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 05/3/2020 |
| 10 | Thông tư số 07/2020/TT-BGTVT ngày 12/3/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt. Cụ thể: | Thông tư này việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt. Cụ thể: - Sửa đổi, bổ sung một số điều như Điều 2 (Đối tượng áp dụng); điểm c khoản 1 Điều 12 (Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của trưởng đồn); khoản 2, khoản 3 Điều 14 (Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên ghép nối đầu máy, toa xe); khoản 2 Điều 18 (Đảm nhiệm chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu trên đường sắt | 01/5/2020 |

| | | | |
|----|--|---|-----------|
| | <p>điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt</p> | <p>quốc gia, đường sắt chuyên dùng); khoản 2 Điều 21 (Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của lái tàu); khoản 2 Điều 24 (Đảm nhận chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu trên đường sắt đô thị); điểm d khoản 4 Điều 27 (Giấy phép lái tàu); điểm đ khoản 3 Điều 30 (Tổ sát hạch); khoản 1 Điều 31 (Tổ chức kỳ sát hạch, địa điểm sát hạch, phương tiện và trang thiết bị phục vụ sát hạch); khoản 6 Điều 78 (Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt).</p> <p>Theo đó, sửa đổi quy định về tổ chức kỳ sát hạch như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị sát hạch, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam ban hành các Quyết định tổ chức kỳ sát hạch cấp giấy phép lái tàu tại doanh nghiệp có nhu cầu sát hạch; - Căn cứ vào Quyết định tổ chức kỳ sát hạch của Cục Đường sắt Việt Nam, Doanh nghiệp tổ chức sát hạch theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 31. <p>Ngoài ra, Thông tư này còn bổ sung thêm trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt, đó là chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn lái tàu để hướng dẫn cho nhân viên thực hành lái tàu đã có bằng hoặc chứng chỉ lái tàu đường sắt đô thị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 21; - Đề xuất các sát hạch viên tham gia Tổ sát hạch bảo đảm tiêu chuẩn sát hạch viên theo quy định tại khoản 3 Điều 30. | |
| 11 | <p>Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh tranh</p> | <p>Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh tranh như: Điều 9 (Xác định thị trường liên quan); Điều 10 (Xác định thị phần và thị phần kết hợp); Điều 13 (Đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của thỏa thuận hạn</p> | 15/5/2020 |

| | | | |
|----|---|--|--|
| | | <p>ché cạnh tranh); Điều 26 (Xác định sức mạnh thị trường đáng kể); Điều 31 (Đánh giá tác động hoặc khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể của việc tập trung kinh tế)...</p> <p>Theo đó, kiểm soát, chi phối doanh nghiệp hoặc một ngành, nghề của doanh nghiệp khác là khi thuộc một trong các trường hợp sau: Doanh nghiệp mua lại giành được quyền sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp bị mua lại; Doanh nghiệp mua lại giành được quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng trên 50% tài sản của doanh nghiệp bị mua lại trong toàn bộ hoặc một ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp bị mua lại đó; Doanh nghiệp mua lại có một trong các quyền sau: Trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, giám đốc hoặc tổng giám đốc của doanh nghiệp bị mua lại, Quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp bị mua lại, Quyết định các vấn đề quan trọng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bị mua lại như là việc lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh...</p> | |
| 12 | <p>Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công</p> | <p>Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công như: Hồ sơ, nội dung và thời gian thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, các trường hợp điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công nhóm A, B, C; Hồ sơ, nội dung và thời gian thẩm định, quyết định chương trình, dự án; nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định điều chỉnh chương trình, dự án đầu tư công nhóm A, B, C; Nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; nguyên tắc, thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư</p> | <p>06/4/2020</p> <p>Bãi bỏ quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 46, Điều 47 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ</p> |

| | | | |
|----|--|--|---|
| | | <p>công nhóm A, B, C tại nước ngoài; Trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư đối với đối tượng cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Đối tượng, nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường để quyết định chủ trương đầu tư dự án; Quản lý thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng...</p> <p>Theo đó, quy định thời gian thẩm định chương trình, dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng kể từ ngày cơ quan chủ trì thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình mục tiêu quốc gia: Không quá 60 ngày; - Chương trình đầu tư công (không bao gồm chương trình mục tiêu quốc gia): Không quá 45 ngày; - Dự án nhóm A: Không quá 45 ngày; - Dự án nhóm B, C: Không quá 30 ngày. <p>Thời gian thẩm định dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định pháp luật về xây dựng. Thời gian thẩm định nội bộ do người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quy định. Trường hợp cần gia hạn thời gian thẩm định chương trình, dự án, Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chủ trì thẩm định phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư chương trình, dự án cho phép gia hạn thời gian thẩm định. Thời gian gia hạn không quá thời gian thẩm định tương ứng được quy định nêu trên.</p> | <p>thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước</p> |
| 13 | <p>Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ</p> | <p>Nghị định này quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất.</p> | <p>08/4/2020</p> |

| | | | |
|----|---|---|--|
| | <p>về việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất</p> | <p>Nghị định này áp dụng đối với nhiều đối tượng trong đó có Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế: Vận tải kho bãi (trong đó có vận tải đường sắt, bốc xếp hàng hóa ga đường sắt).</p> <p>Thời gian gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 1, quý 2 năm 2020 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các đối tượng được gia hạn là 05 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.</p> <p>Thời gian gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 và số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý 1, quý 2 của kỳ tính thuế năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thuộc đối tượng được gia hạn được quy định là 05 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.</p> <p>Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2020 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được gia hạn đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định, Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm.</p> | |
| 14 | <p>Thông tư số 29/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính</p> | <p>Thông tư này hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/ 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.</p> | <p>02/6/2020</p> <p>Thay thế Thông tư số 07/2014/TT-BTC ngày 14/01/2014 của Bộ Tài chính</p> |

8